

CÂU CHUYỆN CHIẾC MŨ XANH

Lời giới thiệu: Bài viết của Đại tá Phan Văn Huấn liên quan đến sự thành lập binh chủng LLDB và BCND. –nkt.



Mỗi quân nhân đều tự hào với màu cờ sắc áo của đơn vị mình. Binh chủng Nhảy Dù (ND) với chiếc Mũ Đỏ, Thủy Quân Lục Chiến (TQLC) Mũ Xanh màu nước biển, Biệt Động Quân (BDQ) Mũ Nâu, Thiết Giáp (TG) Mũ Đen, và Lực Lượng Đặc Biệt (LLDB) hãnh diện với chiếc Mũ Xanh màu lá cây rừng (green beret), v.v. Đối với các đơn vị tác chiến, nhất là các đơn vị tổng trừ bị thì niềm kiêu hãnh này đã là chất xúc tác mạnh mẽ nâng cao tinh thần chiến đấu của đơn vị. Sau đây là câu chuyện của chiếc mũ màu Xanh lá cây rừng (The Green Beret) LLDBVN.

Ngày 22/4/1957, tôi vào trình diện BTTM để nhận lệnh mới thì được đưa đến tạm trú tại dãy nhà ở đường Hiền Vương, gần câu lạc bộ sĩ quan An Đông, Chợ Lớn để đợi lệnh. Sau hơn một tháng chờ đợi, hơn 20 anh em mới được đưa ra Vũng Tàu để học lớp truyền tin đặc biệt, Đại úy Bùi Thế Minh được chỉ định làm trưởng lớp, Đại úy Tống Hồ Hàm làm phó. Một buổi sáng nọ, được nghỉ học để nghe thượng cấp nói chuyện, chúng tôi lên xe ra thẳng bãi sau Vũng Tàu, nơi đây đã được canh sát canh gác cẩn thận, không một người dân nào được lai vãng gần nơi đó. Trên một bàn dài kê sẵn, thượng cấp gồm có Thiếu tướng Trần Văn Đôn, Trung tá Lê Quang Tung, và vài ba vị cố vấn Mỹ. Tôi nhớ lời Trung tá Tung nói: “Các anh là nòng cốt của một binh chủng mới, đó là Lực Lượng Đặc Biệt (LLDB). Sau 3 tháng học lớp truyền tin xong, các anh sẽ học nhảy dù rồi học lớp LLDB. Sau lớp LLDB các anh sẽ chính thức hành quân đặc biệt là nhảy vào hậu phương địch để hoạt động, các anh nhớ là khi nhảy dù xuống hậu phương địch thì đã có người của mình đón tiếp và giúp các anh hoàn thành công tác giao phó”.

Sau một tháng học nhảy dù, chúng tôi di chuyển ra Nha Trang, học lớp LLDB tại trường Biệt Động Đội ở Đòng Đé do một toán LLDB Mỹ từ Okinawa đến huấn luyện. Đại úy

Cramer là trường toán, lớp học được hơn một tháng thì trong một cuộc thực tập phục kích gần đèo Rù Rì, Đại úy Cramer, một thượng sĩ cố vấn và Trung úy Phan Thanh Đoàn tử thương vì sơ ý trong việc sử dụng chất nổ! Lớp học vẫn tiếp tục trong sự luyện tiếc những người đã nằm xuống và sự ngờ vực của người Mỹ. Một toán điều tra của Mỹ từ Sài Gòn ra tìm hiểu sự thật một thời gian ngắn và kết luận là cố vấn Mỹ chết vì tai nạn chứ không phải vì một âm mưu phá hoại nào. Mặc dù đã được xác định như thế nhưng chúng tôi đi thực tập, chỉ được mang súng, không được mang đạn dược và chất nổ theo.

Sau 4 tháng gian khổ học tập, khóa A đầu tiên của binh chủng LLDB mãn khóa vào tháng 12/1957. Các khóa B, C, D sau đó vẫn tiếp tục huấn luyện tại trường Biệt Động Đội Đồng Đế Nha Trang và huấn luyện viên của các khóa sau này đều do khóa A đảm trách. Vì tính cách quan trọng của việc thành lập binh chủng LLDB. Đại úy Phạm Văn Phú (thiếu tướng) và Trung úy Trần Hữu Tác (trung tá) là khóa sinh khóa B cũng như nhiều khóa sinh ưu tú khác nhập học. Sau khóa D mãn khóa thì có cuộc hành quân thực tập, nhảy dù xuống vùng Xuyên Mộc Đất Đỏ thuộc tỉnh Bình Tuy chừng 2 tuần, cuộc hành quân này gồm nhiều toán A, mỗi toán 15 người, toán tôi thì có Trung úy Lê Tất Biên toán phó, Thượng sĩ Kalani làm cố vấn. Toán tôi đóng quân trong mật khu Lang Ma của cộng sản. Tại đây, một kỷ niệm mà tôi còn nhớ mãi là khi Trung úy Biên cùng 2 người nữa mang súng garant đi sâu vào rừng (Trung úy Biên thích đi săn lắm), hôm đó Trung úy Biên đội đèn trên đầu tay cầm súng carbine. Một giờ sau, thì tiếng súng nổ ran như đang giao tranh với Việt cộng. Tôi vội vã tập hợp toán lại để đi tiếp cứu thì thấy toán Trung úy Biên hỏn hển chạy về! Trung úy Biên nói “Tôi đang đi theo đường xe be giữa rừng cây um tùm thì hết thấy lối đi nhưng chiếu đèn trên cao, đột nhiên thấy nhiều con mắt của thú rừng như sao trên trời! Nhìn kỹ thì đó là những đôi mắt của một đàn voi đang chắn lối đi! Thế là cả 3 người đồng loạt nổ súng và chạy lui.” Đàn voi bị tấn công bất ngờ, chạy tán loạn. Đêm đó chúng hủ gọi nhau vang cả khu rừng làm anh em chúng tôi không dám ngủ, sẵn sàng tư thế chống trả.

Sau khi khóa A mãn khóa thì được mang danh hiệu là Liên Đội Quan Sát Số 1 (LĐQSS1), Đại úy Bùi Thế Minh làm chỉ huy trưởng và Đại úy Tổng Hồ Hàm chỉ huy phó. Nhưng đến khóa B thì Thiếu tá Đàm Văn Quý thay thế làm chỉ huy trưởng và được đội Mũ Đỏ như Nhảy Dù. Đến ngày 11 tháng 11 năm 1960, Liên Đoàn Nhảy Dù do Đại tá Nguyễn Chánh Thi, Trung tá Vương Văn Đông, và Trung tá Nguyễn Triệu Hồng chỉ huy làm cuộc đảo chánh Tổng thống Ngô Đình Diệm nhưng bất thành, phải bỏ trốn sang Campuchia. LĐQSS1 tức tốc vào Sài Gòn cứu giá, đoàn xe GMC chở LĐQSS1 đi lên Ban Mê Thuật rồi thẳng về Đồng Xoài, Bình Dương và vượt sông Sài Gòn bằng phà ở Thủ Thiêm để đến dinh Độc Lập (vì cầu Bình Lợi đã bị phá sập). LĐQSS1 chưa đến dinh Độc Lập thì trật tự đã được vẫn hồi trước đó hai hôm! Dù toàn bộ LĐQSS1 chưa vào đến Sài Gòn nhưng đã có một toán 12 người của LĐQSS1 do Trung úy Nguyễn Lộc chỉ huy đã từ Sở Liên Lạc tiến lên đến ngã tư Hồng Thập Tự và Bà Huyện Thanh Quan thì đụng phải Thiếu tá Phan Trọng Chinh (thiếu tướng) và Nhảy Dù đang bao vây dinh, cuộc chạm súng ngăn ngừa đã xảy ra, bên LĐQSS1 có Trung úy Trần Khắc Nghiêm bị thương ở đầu.

Trung úy Nguyễn Lộc là người đầu tiên của LĐQSS1 được vinh thăng đại úy sau cuộc chạm súng thập phần nguy hiểm đó.

Sau chính biến, toàn bộ LĐQSS1 di chuyển vào đóng quân ở trại Hùng Vương, cạnh trường đua ngựa Phú Thọ. Thiếu tá Đàm Văn Quý được lệnh về làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3 nhảy dù đóng ở ngã tư Bảy Hiền và Đại úy Tổng Hồ Hàm làm Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 6 nhảy dù đóng ở Vũng Tàu, và một lần nữa Thiếu tá Phạm Văn Phú về làm chỉ huy trưởng Liên Đoàn 77.

LĐQSS1 đổi danh thành Liên Đoàn 77 do nghị định số 1183/QP/NĐ của Bộ Quốc Phòng ngày 3/10/1961, rồi LĐ77 đổi danh thành LĐ301 do nghị định 1409/QP/NĐ ngày 24/7/1964, và giải tán do nghị định 284/QP/NĐ ngày 9/6/1965. Liên Đoàn 31 do Đại úy Phạm Duy Tất làm chỉ huy trưởng, không rõ Liên Đoàn 31 thành lập năm nào, có lẽ năm 1962, nhưng chỉ biết LĐ31 đổi danh thành LĐ111 do nghị định số 1409/QP/NĐ ngày 24/7/1964 và giải tán do nghị định số 0284/QP/NĐ ngày 19/6/1965. Quân số 2 Liên Đoàn 301 và 111 giải tán để sắp xếp lại và chính thức gọi là binh chủng LLDB vào tháng 4/1963, gồm có một Bộ Tư Lệnh, một Đại đội Tổng Hành Dinh, một trung tâm huấn luyện, và 4 bộ chỉ huy C ở 4 vùng chiến thuật, mỗi C có một số B và mỗi B có một số toán A tùy theo tình hình địa phương, mỗi toán A quân số vào khoảng 12 người, tổng cộng quân số LLDB vào khoảng trên dưới 5,000 cho đến khi giải tán vào năm 1970.

Từ năm 1961, LLDB bắt đầu kế hoạch mở các trại Biệt Kích Biên Phòng (BKBP) (CIDG) dọc theo biên giới Việt–Miên–Lào để ngăn chặn việt cộng xâm nhập vào lãnh thổ VNCH, tùy theo tình hình, mỗi trại quân số BKBP có từ một tiểu đoàn hoặc nhiều hơn. Cho đến ngày BKBP đổi danh thành Biệt Động Quân Biên Phòng khi LLDB giải tán vào năm 1970 thì quân số đã lên đến trên 50 ngàn quân với gần 50 trại. Cũng từ năm 1961 thì LLDB bắt đầu thành lập các đại đội **Biệt Cách Nhảy Dù (BCND)** biệt lập rồi đến năm 1964 thì sáp nhập lại thành lập Tiểu đoàn 91 BCND, Thiếu tá Trần Minh Huy làm Tiểu đoàn trưởng đầu tiên, đến ngày 1/4/1968 đổi danh thành Tiểu đoàn 81/BCND. Cũng trong năm 1964 này thì LLDB lập thêm một đơn vị nữa, lấy tên là Trung Tâm Huấn Luyện Hành Quân Delta (TTHL/HQ/Delta) gồm có 12 toán Thám Sát, mỗi toán 6 người, và 12 toán Thám Kích Tiền Phong (TKTP) là Biệt Kích Quân lấy từ các trại do Mỹ trả lương. Đại úy Nguyễn Văn Khách là chỉ huy trưởng Delta đầu tiên. Bộ Tư Lệnh LLDB chính thức thành lập vào tháng 4/1963 do Đại tá Lê Quang Tung làm tư lệnh, lần này Mũ Đỏ lại đổi thành Mũ Đen của binh chủng LLDB cho đến đầu năm 1964 di chuyển ra Nha Trang vẫn còn đội Mũ Đen, rồi chẳng bao lâu sau, Mũ Đen đổi thành Mũ Xanh cho đến khi LLDB giải tán vào tháng 8/1970.

Đại tá Lê Quang Tung kể như làm tư lệnh LLDB từ ngày thành lập cho đến ngày 1/11/1963 thì bị thăm sát. Trung tướng Lê Văn Nghiêm từ 1963 đến 1964. Chuẩn tướng Lam Sơn từ 1964 đến cuối 1964. Chuẩn tướng Đoàn Văn Quảng từ 1964 đến 1969, sau đó Chuẩn tướng Lam Sơn trở lại năm 1969, Thiếu tướng Phạm Văn Phú năm 1970, và cuối cùng là Đại tá Hồ Tiêu.

LLĐB là binh chủng đầu tiên thi hành những nhiệm vụ vô cùng bí mật đó là thả các toán Biệt Kích ra Bắc hoạt động. Khởi đầu thả vào năm 1961 và chuyển giao nhiệm vụ này cho Nha Kỹ Thuật vào năm 1964 để từ đó LLĐB chỉ lo hoạt động ở nội địa mà thôi.

LLĐB đã tham dự các trận đánh quyết liệt từ Khe Sanh, Lao Bảo, Làng Vei, Ashau, A Lưới, Tà Bạt, Dapek, Dakto, Ben Het, Pleime, Đức Cơ, Vũng Rô, Đức Phong, Đồng Xoài, Bình Long, An Lộc, Tổng Lê Chân, Thiện Ngôn, Trại Bí, Đức Hòa, Đức Huệ, Đôn Phục, Cái Cối, cho đến Biệt Khu Hải Yên, Cô-tô, v.v. Đa số các trận đánh này đều nằm dọc theo biên giới Việt-Miền-Lào để ngăn chặn việt cộng xâm nhập vào lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa (VNCH). (Vì thiếu tài liệu tham khảo, chỉ kể theo trí nhớ của tôi và nhiều bạn khác, nếu có điều gì cần bổ khuyết thì xin được các bạn chỉ giáo cho).

Không có cái buồn nào bằng cái buồn binh chủng LLĐB bị giải tán vào tháng 8/1970! Anh em LLĐB phân tán đi nhiều binh chủng nhưng đa số là chuyển qua BĐQ và NKT; một số ít qua bộ binh, hoặc các trung tâm huấn luyện, nha sở, v.v. Duy chỉ có TTHL/HQ/Delta và Tiểu đoàn 81/BCND là không giải tán mà sáp nhập lại để lập nên Liên Đoàn 81/BCND (LĐ81/BCND) do tôi làm chỉ huy trưởng, Trung tá Trần Phương Quế làm chỉ huy phó, Đại úy Nguyễn Văn Lân làm sĩ quan phụ tá đặc trách về huấn luyện. LĐ81/BCND trở thành lực lượng tổng trừ bị trực thuộc Bộ Tổng Tham Mưu (BTTM). LĐ81/BCND phải đau xót cắt bớt 2 đại đội cho Sư Đoàn Nhảy Dù để trở thành 2 đại đội trinh sát của Sư Đoàn Mũ Đỏ! Vì vậy quân số của LĐ81/BCND đáng lý ra là 1,200 quân, nhưng nay bị cắt mất 2 đại đội, nên chỉ còn chưa đến 900, nghĩa là chỉ bằng một tiểu đoàn. Nhiều anh em hỏi tôi là tại sao khi Thiếu tướng Phạm Văn Phú đi họp tại BTTM bàn về việc giải tán LLĐB mà lại không chịu tranh đấu cho anh em mũ Xanh? Điều này thì chắc chỉ có cố thiếu tướng biết mà thôi vì tình hình lúc đó rất là khó khăn và phức tạp.

Ngày 25/12/1970, toàn bộ LĐ81/BCND di chuyển vào đóng quân tại trại Bắc Tiến, cạnh trung tâm huấn luyện Quang Trung. Sau khi đã ổn định nơi đồn trú, tôi được lệnh lên trình diện Đại tướng Cao Văn Viên, Tổng tham mưu trưởng QLVNCH. Trước khi vào trình diện đại tướng, tôi đi thăm các phòng của Bộ Tổng Tham Mưu để tìm hiểu xem ý kiến của BTTM đối với Liên Đoàn mình như thế nào. Ý tôi muốn cứ giữ nguyên MÀU CỜ SẮC ÁO của binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt nhưng khi đề cập đến vấn đề đó thì tất cả sĩ quan cao cấp của BTTM đều cho biết là khó thể đại tướng chấp nhận yêu cầu này. Cái lý do rất dễ hiểu là LLĐB đã giải tán nghĩa là trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa không còn có binh chủng LLĐB nữa, Liên Đoàn 81 làm sao có thể xin giữ nguyên MÀU CỜ SẮC ÁO của binh chủng LLĐB được? Liên Đoàn sẽ có phù hiệu riêng, còn mũ thì tất cả các đơn vị có NHẢY DÙ đều đội MŨ ĐỎ để cho quân đội được ĐỒNG NHẤT như Sư Đoàn Nhảy Dù, Nha Kỹ Thuật, và Đại Đội Gấp Dù của Quân Nhu.

Sau khi nghe ý kiến chung của đại đa số sĩ quan cao cấp thuộc BTTM, tôi buồn bã nghĩ đến chiếc Mũ Xanh và phù hiệu cụp bay của LLĐB sẽ biến mất trong nay mai. Ôi cái Mũ

Xanh và phù hiệu LLĐB là niềm hãnh diện của anh em chúng ta nay không còn nữa! Không, nhất định tôi phải tranh đấu cho chiếc Mũ Xanh và phù hiệu LLĐB được duy trì trong QLVNCH. Biết bao nhiêu xương máu của anh em chúng ta đã đổ ra dưới màu cờ sắc áo này, nay phải thay đổi thì làm sao mà không buồn được! Với quyết tâm đó, cho nên khi vào trình diện đại tướng, tôi đã có sẵn những lý do vững chắc để xin giữ lấy chiếc Mũ Xanh và phù hiệu LLĐB. Sau những lời hỏi han về tình hình quân số, nơi ăn chốn ở, tinh thần quân sĩ của liên đoàn, cuối cùng đại tướng liền hỏi tôi có đề nghị gì không? Đây là lúc tôi phải đem hết tài hùng biện ra để xin đại tướng cho Liên Đoàn được duy trì chiếc Mũ Xanh và phù hiệu LLĐB như cũ. Tôi nói:

“Kính thưa đại tướng, tinh thần chiến đấu của bất cứ đơn vị nào phần lớn đều dựa vào sự tự hào trên MÀU CỜ SẮC ÁO, như Sư Đoàn Nhảy Dù với chiếc Mũ Đỏ, Thủy Quân Lục Chiến thì có mũ Xanh, Biệt Động Quân có Mũ Nâu, và anh em LLĐB thì hãnh diện với chiếc Mũ Xanh màu lá cây rừng. Anh em chúng tôi qua bao gian khổ đã tạo được nhiều chiến công ở chiến trường, một phần lớn cũng nhờ niềm kiêu hãnh đó. Nay LLĐB không còn nữa, nếu anh em chúng tôi không còn tiếp tục được đội chiếc Mũ Xanh và mang phù hiệu LLĐB thì không rõ tôi có đủ khả năng để duy trì tinh thần chiến đấu như cũ được không? Kính xin đại tướng minh xét cho điều lo lắng của tôi”.



Đại tá Phan Văn Huân
CHT/LĐ 81/BCD
từ 1970- 1975

Đại tướng Viên ngồi yên lặng một lúc rồi nhìn tôi và nói:

– “Được rồi, để giữ vững tinh thần chiến đấu như khi còn LLĐB, tạm cho phép Liên Đoàn được đội Mũ Xanh và mang phù hiệu LLĐB cho đến khi có lệnh mới”.

Đây là lần đầu tiên được đối diện với đại tướng, nên tôi không dám nói gì nhiều, không dám phàn nàn về việc bị cắt mất 2 đại đội để đưa sang ND, việc Đại tướng chấp thuận cho được tiếp tục duy trì chiếc Mũ Xanh và phù hiệu LLĐB đã là mừng lắm rồi, mặc dù đó chỉ là tạm thời, nhưng tôi không dám mong mỗi gì hơn lúc này mà chỉ biết cảm ơn Đại tướng và ra về.

Trở về Liên Đoàn, lòng buồn lo lẫn lộn, tôi không biết lệnh tạm thời này sẽ chấm dứt lúc nào để LD lại phải tuân lệnh cấp trên đội chiếc Mũ Đỏ cho QLVNCH được đồng nhất. Tôi tự nghĩ, nếu những ngày sắp đến, LD81 không tạo nên được những chiến thắng đáng kể thì chắc chắn lệnh tạm thời kia sẽ chấm dứt! Không còn cách gì có thể duy trì chiếc Mũ Xanh và phù hiệu LLĐB mà anh em mình đã từng hãnh diện mang nó từ nhiều năm nay. Sau khi tiếp xúc với nhiều giới chức ở BTTM và Trung tướng Dư Quốc Đống, Tư lệnh Sư Đoàn ND thì được biết như sau: BTTM giao LD81 cho ND thì Trung tướng Đống không nhận mà chỉ xin lấy 2 đại đội làm 2 Đại đội Trinh sát cho Sư Đoàn mà thôi. Bất đắc dĩ, BTTM phải tạm thời duy trì LD làm đơn vị tổng trừ bị, dù với quân số chỉ bằng một tiểu đoàn để xem tinh thần chiến đấu của LD81 có đáng được duy trì hay không

rồi sẽ tính sau. Khi biết được tin này, tôi thật chán nản và muốn từ chức. Tôi là một sĩ quan của chiến trường, đã được nhiều vị tư lệnh biết đến, tôi rất nhiều hy vọng nhận được chức vụ xứng đáng ở đơn vị mới nhưng nghĩ lại, nếu tôi từ chức thì chắc chắn LĐ81 sẽ sáp nhập vào Sư Đoàn ND, rồi sẽ bị phân tán và bổ sung quân số cho các tiểu đoàn đang thiếu hụt. Sở dĩ Trung tướng Đống không nhận LĐ81 vì không biết xử sự với tôi như thế nào, chả lẽ đưa tôi về làm tiểu đoàn trưởng hoặc thay thế một lữ đoàn nào đó, nay tôi từ chức thì việc sáp nhập vào ND để Sư Đoàn ND có được thêm quân số thì không gì quý bằng. Nghĩ vậy nên tôi nhất quyết ở lại với anh em, quyết tâm cùng anh em tạo nên những chiến thắng đáng kể dù cho tính mạng của tôi có bị hy sinh cũng chấp nhận, đó là lý do mà hễ các anh em đồng đội có chạm súng với địch thì tôi đã có mặt trên trời để điều động và yểm trợ, và nếu cần, tôi vẫn cho trực thăng chỉ huy đáp xuống để cứu toán hoặc đại đội như tôi đã làm. Tôi chưa bao giờ vắng mặt trong bất cứ một trận đánh lớn nhỏ nào kể cả chiến trường An Lộc. Tôi chấp nhận hy sinh, đã nhiều lần bỏ sát đến từng vị trí phòng thủ để an ủi khuyến khích anh em chứ không chịu ngồi dưới hầm sâu để ra lệnh, do đó tôi nghĩ vì thế mà tinh thần chiến đấu của LĐ81 mỗi ngày mỗi lên cao.

Tôi rất hãnh diện được chỉ huy một đơn vị mà ở mặt trận nào, LĐ81 cũng làm rạng danh những người chiến sĩ QLVNCH, đặc biệt nhất là ở chiến trường An Lộc năm 1972, với 2 câu thơ cảm đề của cô giáo Pha đã lưu truyền tiếng tăm của BCD đến cho mọi người:

***“An lộc địa sử ghi chiến tích,
Biệt Cách Dù vị quốc vong thân”.***

Quân dân ở An Lộc gọi chúng tôi là Biệt Cách Dù Cọp Bay (vì chúng tôi được mang phù hiệu BCD ở tay trái và LLDB ở tay phải) nhưng đa số gọi chúng tôi là Biệt Cách Dù Lực Lượng Đặc Biệt (BCDLLDB).

Sau trận An Lộc, tôi được đại tướng gọi lên trình diện, đại tướng thật vồn vã, niềm nở, không nghiêm nghị như lần trình diện đầu tiên, đại tướng nói:

– *“Từ nay LĐ81 chính thức được phép đội Mũ Xanh và mang phù hiệu LLDB. LĐ81 xứng đáng được hưởng những huy chương mà trước đây LLDB đã nhận lãnh.”*

Tôi rất đổi vui mừng và thấy đây là lúc nêu lên vấn đề quân số của LĐ81 và 4 chữ BIỆT CÁCH NHẢY DÙ đã bị BTTM cắt mất khi ban hành bảng cấp số cho LĐ81. Đại tướng cũng chấp thuận cho phục hồi lại 4 chữ BCND và sau này LĐ81 đã có bảng cấp số mới, quân số lên đến 3,000 gồm có một Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn, 1 Đại Đội Chỉ Huy Yểm Trợ và 3 Bộ Chỉ Huy Chiến Thuật (BCH/CT), mỗi BCH/CT có 4 Biệt Đội (BD), mỗi BD có 200 quân. Điều may mắn nhất là LĐ81 được hưởng các huy chương của LLDB để đủ số huy chương ấn định cho việc mang dây biểu chương màu đỏ BẢO QUỐC HUÂN CHƯƠNG, nếu không được số huy chương của LLDB thì LĐ81 còn phải nhiều năm và phải tốn biết bao nhiêu xương máu nữa mới đạt được dù rằng số huy chương của LLDB cũng do công đóng góp của BCD và Delta không nhỏ.

Sau cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân năm 1968, Việt cộng bị thảm hại nặng nề, nên chúng tạm ngưng hoạt động để chỉnh đốn lại hàng ngũ. Trong thời gian này, toàn lãnh thổ VNCH kể như được tạm thời lắng dịu, ít có những trận đánh lớn mà chỉ có những trận đánh nhỏ của các đơn vị du kích địa phương mà thôi. Rồi đến “Mùa Hè Đỏ Lửa” năm 1972, nghĩa là sau 4 năm chỉnh đốn lại hàng ngũ, Việt cộng đồng loạt mở các cuộc tổng tấn công vào 3 thành phố lớn của VNCH đó là An Lộc, Kontum, và Quảng Trị với cấp quân số lên đến cỡ Quân Đoàn. Lại một lần nữa Việt cộng bị đánh cho tan nát khắp nơi mặc dầu chúng đã đưa vào những vũ khí mới tối tân hơn lần đầu tiên được đem ra sử dụng tại chiến trường miền Nam như chiến xa T54, T59, PT76, AT3 chống chiến xa, SA7 cầm tay chống phi cơ, cao xạ phòng không 37ly và 75ly, v.v. Ngoài ra, Việt cộng còn dùng chiến thuật đặc công, chỉ dùng một số ít quân số, mang súng nhỏ, còn phần lớn đều trang bị kèm cắt dây kẽm gai và chất nổ, lợi dụng đêm tối, đặc công cắt hàng rào đột nhập vào vị trí đóng quân của ta tấn công bằng chất nổ đã gây nhiều tổn thất nặng nề cho ta. Ngoài chiến thuật đặc công quỷ quái này, chúng còn áp dụng chiến thuật đóng chốt và đóng kiềng cũng không kém phần nguy hiểm! Chỉ với quân số cấp trung đoàn mà địch đã đóng chốt cầm chân cả Sư Đoàn 21 Bộ Binh và lực lượng Dù của ta trên quốc lộ 13 ở suối Tàu Ô khi tiến vào giải tỏa An Lộc cả gần một tháng trời vẫn không vượt qua được! Lúc này LĐ81 đang tử thủ trong thành phố An Lộc nên đã không được cùng các đơn vị bạn “nhổ chốt, phá kiềng” cho VC nể mặt. Cho nên năm 1973 khi chúng vào đóng chốt ở Bến Thề thuộc tỉnh Bình Dương, Sư Đoàn 5 đưa lực lượng đến giải tỏa nhiều ngày không được, nên LĐ81 đang hành quân ở chiến khu D (sau khi tham dự hành quân tái chiếm Quảng Trị trở về) liền được lệnh thay thế Sư Đoàn 5 để “phá chốt” ở Bến Thề. Chỉ sau hai đêm hành quân đã lấy lại Bến Thề mà không cần đến pháo binh hoặc không quân yểm trợ, Quân đoàn III thấy LĐ81 nhổ chốt phá kiềng dễ dàng quá nên hễ nơi nào đơn vị bạn gặp khó khăn thì LĐ81 được ưu ái gọi đến. Hết Bến Thề lại đến Trảng Bàng, đặc biệt là tại Tha La xóm đạo sau ngày đã ký kết hiệp định đình chiến vào đúng tết năm 1973, khi Tiểu khu Hậu Nghĩa cho 1 tiểu đoàn Địa Phương Quân đến giải tỏa nhiều ngày không được thì LĐ81 lại được gọi đến, tại đây cũng chỉ cần 2 đêm hành quân, không cần đến pháo binh hoặc không quân yểm trợ đã tái chiếm lại được Tha La xóm đạo với rất ít tổn thất nhưng nhà cửa và tài sản của dân chúng không bị hư hao. Hết Bến Thề, Tha La xóm đạo, rồi năm 1974 tại Tân Phú Trung thuộc quận Củ Chi, chỉ cách Sài Gòn không bao xa, Việt cộng vào đóng chốt tại đây, ngăn chặn lưu thông trên quốc lộ 1 từ Tây Ninh về Sài Gòn! Tất cả xe hàng từ Tây Ninh muốn chạy về Sài Gòn phải chạy vòng lên Bình Dương mới về Sài Gòn được. Sư Đoàn 25 gặp vài khó khăn để búng VC ra khỏi những “chốt kiềng” vì chúng đã đưa tiểu đoàn 9, tinh nhuệ nhất của trung đoàn 172 thuộc Sư đoàn 7 Việt cộng đến đóng chốt tại đây. Chốt này thật quá kiên cố, cộng sản đã đưa đến cả súng cối 82ly và một hệ thống điện thoại chằng chịt qua nhiều chốt nhỏ khắp xã Tân Phú Trung, nên LĐ81 đã được gửi tới và dù “chốt kiềng” của địch vững chắc như thế nhưng chỉ với 1 ngày và 2 đêm giao chiến ác liệt, không cần cả đến sự yểm trợ của pháo binh hay không quân để tránh gây thiệt hại cho dân chúng cũng như dùng chiến thuật du kích chiến để “gậy ông lại đập lưng ông” mà nhổ chốt với một số tổn thất của ta tương đối chấp nhận được.

Qua những chiến thuật mà LĐ81 đã áp dụng để tạo nên những kỳ công, BTTM đã lấy những chiến thắng của LĐ81 làm tài liệu phổ biến Kinh Nghiệm Chiến Trường gửi đến cho QLVCNCH để rút kinh nghiệm. Qua nhiều lần gặp mặt Đại tướng Viên và nhiều giới chức có thẩm quyền ở BTTM thì được biết tất cả nhận thấy LĐ81 có 3 cái khả năng đáng kể mà ít có đơn vị nào có được, đó là:

* Có thể tách ra thành từng toán nhỏ để thả sâu vào hoạt động nhiều ngày ở hậu tuyến địch.

* Có thể đánh đêm bằng du kích chiến được.

* Có thể tập trung lại để đánh trận địa chiến như các đơn vị khác được.

Nếu không có ngày 30 tháng 4 năm 1975 thì chắc chắn LĐ81 sẽ còn lớn mạnh hơn nữa nhưng than ôi Liên Đoàn đã phải uất hận cùng toàn thể quân lực miền Nam buông súng vào giờ phút cuối của cuộc chiến để rồi nhiều chiến hữu đã phải trải qua bao nhục nhã đắng cay trong các nhà tù cải tạo của cộng sản. Tuy thất trận, nhưng LĐ81 cũng đã làm cho cộng sản phải nể phục với tinh thần kỷ luật của một đơn vị anh hùng trong hàng ngũ chính tề cho đến giây phút cuối cùng khi buông súng.

Trại tù Nam Hà có gần 1,000 tù cải tạo vào năm 1978, trong số đó có vài trăm cấp đại tá không đi lao động suốt nhiều tháng, được nghỉ ở trại để viết về đề tài “CUỘC ĐỔI TÔI”, nghĩa là kê khai tất cả chi tiết từ nhiều đời, đến khi vào quân đội cho đến ngày 30/4/1975. Suốt ngày ngồi viết dưới sự trông coi của cán bộ, chiều đến thì nạp bài để đêm đến họ kiểm soát lại xem mình có viết đúng như họ hướng dẫn không. Sáng hôm sau thì họ kêu những người không viết theo hướng dẫn lên để xỉ vả! Cán bộ thì ngồi trên ghế, người bị kêu lên ngồi dưới đất để nghe những lời hạch hỏi thiếu văn hóa của kẻ thắng trận. Tôi nhìn cảnh đó quá uất hận, rồi nghĩ nếu chẳng may đến lượt mình thì có chịu đựng được không? Nhất là khi danh dự của chiếc Mũ Xanh bị tổn thương, lúc đó chắc tôi khó mà kềm chế được sự tức giận để rồi sự thể có ra sao cũng đành cam chịu. Điều bất hạnh là tôi bị kêu lên thật, tên Trung úy Quốc là cán bộ văn hóa của trại với giọng nói cộc cằn đã xỉ vả tôi “Anh viết tắt thế này (tôi viết tắt chữ Biệt Cách Nhảy Dù thành BCND), thì khi gửi thư, bố mẹ anh làm sao đọc được?” Không kềm chế được! Máu uất nổi lên, tôi đứng phất dậy, dằn mạnh tập giấy đang viết xuống bàn và la lên cốt cho tất cả mọi người cùng nghe “Nếu tôi có tội thì cứ giết tôi, còn cha mẹ tôi không có tội, cán bộ đừng đụng đến cha mẹ tôi.” Bị tôi phản ứng bất ngờ, Tên Quốc giận tím mặt, ngồi yên lặng một lúc rồi đứng dậy đến bắt tay tôi và xin lỗi. Tôi liếc nhìn anh em đại tá đang ngồi, thấy anh em hoảng hốt, sợ tánh mạng tôi sẽ bị nguy hại vì sự nóng giận đó, sau đó mới thấy tôi tuy quá uất hận nhưng cũng rất khôn ngoan đã lợi dụng cái lỗi của nó đụng chạm đến cha mẹ tôi để làm lớn chuyện mà tên Quốc không làm gì tôi được lúc đó nhưng tôi biết chắc chắn tôi sẽ bị trả đũa sau này. Từ sau ngày đó, Ô tôi thấy bọn chúng bớt hống hách hơn với anh em đại tá.

Viết xong “CUỘC ĐỜI TÔI” thì tiếp đến viết về đề tài “CÁC TƯỚNG NGỤY”, viết tất cả những tướng nào mà mình biết, tôi chỉ viết các tướng tư lệnh LLDB đã chỉ huy trực tiếp tôi mà thôi, tôi vẫn lập luận là cấp tướng thì đương nhiên phải giỏi hơn tôi, tôi làm sao giỏi hơn để phê bình họ được? Tôi chỉ nói sơ lược cách hành xử của các tướng tư lệnh mà không một phê bình nào về đúng hay sai nên cán bộ bực tôi lắm! Cũng thành thực mà nói trong số mấy trăm đại tá cũng có một hai người phê bình cấp tướng chỉ huy của mình, anh em nói nhỏ với nhau là tên đó không được ông tướng chỉ huy nâng đỡ nên bây giờ là có dịp để trả thù! Một buổi sáng nọ, tất cả lên hội trường để nghe cán bộ ở bộ nội vụ về nói chuyện, khi đã ngồi yên vị, cán bộ liền nói “Hôm nay là buổi họp mặt để phê bình những khai báo của các anh trong mấy tháng qua, có 3 anh đáng được đưa ra để anh em phê bình xây dựng, đó là anh Phan Văn Huân, anh Tạ Thành Long, và anh Lý Văn Minh đã có những tư tưởng không tốt như anh Huân chẳng hạn, anh Huân viết là: ‘Tôi chưa bao giờ nói dối với các con tôi, ngày đi trình diện học tập cải tạo, tôi đã nói chính phủ cách mạng chỉ bắt đi học tập cải tạo một tháng rồi ba sẽ trở về với các con, nay đã 3 năm rồi không thấy về nhưng tôi không biết giải thích với các con tôi như thế nào, vậy xin cán bộ chỉ giùm cho, các anh cho biết những thắc mắc của anh Huân như thế có đúng không?’” Cán bộ nói xong liền cho anh em nghỉ 10 phút để suy nghĩ và góp ý phê bình. Trong thời gian đó, tôi thấy nhiều cán bộ gọi nhiều người ngồi riêng để nói chuyện nhỏ to gì đó, tôi biết chắc là cán bộ khuyên dụ anh em phải phê bình tôi không biết ơn cách mạng đã tha tội chết cho mà còn đặt những câu hỏi làm mất uy tín cách mạng. Đến giờ vào họp lại thì lần lượt các anh Cao Văn Ủy, Phạm Bá Hoa, Phan Thông Tràng, và nhiều anh em khác lần lượt đứng lên phát biểu ý kiến, tôi biết chắc một điều là cộng sản chỉ cần một anh phê bình tôi là lập tức tôi bị cùm và dẫn đi kiên giam ở một nơi khác để dần mặt các đại tá. Như Thiếu tá Hàng, trưởng ty cảnh sát tỉnh Quảng Tín vì chủ mưu trong việc mua radio của một cán bộ để nghe lén đài BBC nên bị đưa đi kiên giam, chỉ hôm sau là đã thấy tù hình sự khiêng xác đi chôn, Trung tá Nguyễn Văn An, LLDB trốn trại hai lần bị bắt lại liền bị đưa ra trại Mễ kiên giam, ít lâu sau thì cũng khiêng xác ra nghĩa địa! Đội 20 lao động chống đối lao động liền bị đưa đi giam ở trại Mễ, chỉ ít lâu sau thì có sáu bảy người nó nghi là sách động cũng đều bị khiêng xác ra nghĩa địa. Bây giờ số phận tôi nằm trong danh dự của các anh em đại tá, thôi ta chấp nhận chết, đây cũng như là tử trận ở chiến trường mà ta đã chấp nhận từ lâu. Điều hãnh diện hết sức là anh em cứ nói vòng vo tam quốc, không đâu vào đâu hết khiến cho các cán bộ bực tức mà chẳng biết làm gì hơn được.

Năm 1988, tôi và một số lớn tù được tha về vào mấy ngày trước Tết, về tới nhà tôi rất đau lòng khi thấy vợ và 7 con đang sống trong cảnh nghèo nàn xơ xác, nhưng tôi cũng tự an ủi là mình còn may mắn hơn nhiều anh em khác, khi về đến nhà thì không còn đủ vợ con. Ngày 18/3/1993 vợ chồng tôi và 3 con được ra đi đến định cư tại California theo diện nhân đạo HO, tại đây đã có hội Thân Hữu Lực Lượng Đặc Biệt thành lập từ năm 1987 và đang ngưng hoạt động, do đó anh em đã đề nghị tôi đứng ra thành lập hội Gia Đình 81BCND/LLDB để đại diện đầy đủ hơn cho các chiến hữu của cả hai binh chủng

BCD, LLĐB cũng như anh em Delta, và hội đã được thành lập ngày 04 tháng 7 năm 1993.

Kể từ ngày thành lập đến nay GD81/BCD/LLĐB đã liên lạc được trên 500 anh em Delta (kể cả BKQ), BCD và LLĐB, đã gây quỹ TÌNH THƯƠNG để tương trợ cho các gia đình thương binh tử sĩ và anh em BCD/LLĐB nghèo khổ ở quê nhà, số tiền tương trợ đã lên tới trên 50,000 và đã được báo cáo chi tiết trên 28 bản tin nội bộ. Tuy GD81 là một hội riêng nhưng công việc làm đều được thực hiện dưới danh nghĩa chung cho cả hai đơn vị BCND và LLĐB vì DANH DỰ của “màu cờ sắc áo”, và của chiếc nón màu Xanh lá cây rừng DỪNG CẮM.

Phan Văn Huân

Nguồn : <https://hoinkr.blogspot.com/2022/12/luc-luong-at-biet-hop-mat-2022-nam.html>



Nguồn: Internet eMail by *HL Phạm Hòa* chuyển

Đăng ngày Thứ Năm, December 8, 2022
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH